

Name:
Date: ... / ... /20...
Class: S5
Tel: 034.200.9294



Vocab-Gram:
Mini Test:

HOW WAS YOUR WEEKEND?

- ❖ **Lưu ý 1:** Các từ vựng mở rộng thầy cô cho ghi trong vở (nếu có) và các từ vựng mở rộng trong phiếu đề có chú thích nghĩa: con về nhà chép mỗi từ **1 dòng** để ghi nhớ nhé.
- ❖ **Lưu ý 2:** Con không sử dụng dạng viết tắt của các trợ động từ ở thẻ phủ định.
- ❖ **Lưu ý 3:** Khi làm bài tập có từ mới, các con phải tra từ điển. Sau khi tra từ điển, các con chép mỗi từ mới **1 dòng** để ghi nhớ.
- ❖ **Lưu ý 4:** Các con gạch chân các từ khoá chính trong bài đọc.

A. VOCABULARY & AUDIO

1. VOCABULARY

No.	Words	Meaning	No.	Words	Meaning
1	make a phone call	gọi điện thoại	5	surf the Internet	lướt mạng
2	go out for a meal	ra ngoài ăn	6	go to a concert	đi xem hòa nhạc
3	go out with friends	đi chơi với bạn bè	7	go on (Facebook, Twitter, etc.)	lên mạng xã hội (Facebook, Twitter, v.v.)
4	stay in	ở nhà	8	gig (n)	màn trình diễn

- ❖ Note: n = noun: danh từ
- ❖ Con học thuộc nghĩa của từ, chỉnh phát âm theo từ điển và chép vào vở mỗi từ 1 dòng vào vở ghi.

2. AUDIO: HOW WAS YOUR WEEKEND?

Link: <https://drive.google.com/file/d/1GriK0ihVfX7loOgAt3ZZ2tGnkyAhnYqm/view?usp=sharing>

Nội dung:

Sam: How was your weekend?

Carol: It was good, thanks. How was yours?

Sam: It was OK. So, what did you do on Saturday evening?

Carol: I went to a gig.

Sam: Really? What did you see?

Carol: My brother's band.

Sam: What were they like?

Carol: They were really good. What did you do?

Sam: I stayed in. I watched a really good film on TV and I went on Facebook.

Carol: Cool.

*Lưu ý: Con hãy tra từ điển hoặc hỏi thầy cô những từ con chưa hiểu trong đoạn hội thoại nhé!

B. HOMEWORK

Exercise 1: Circle the correct answer

0. Britain proudly _____ that it is a nation of animal lovers.

A. thrives B. proclaims C. organ D. dashes

1. Jenny _____ a good student since she was young.

A. will be B. was C. is D. has been

2. Let's go to the zoo, _____?

A. shall we B. will we C. isn't it D. shalln't we

3. If the weather is cloudy, you _____ many stars on the sky.

A. didn't see B. don't see C. doesn't see D. hasn't seen

4. Please _____ silent! Someone is trying to sleep.

A. don't keep B. to keep C. keep D. kept

5. I _____ that the aqueducts transported fresh water into the cities.

A. know B. take C. risk D. like

Exercise 2: Complete the text with phrases in the box. You probably have to change the verb forms

go out for a meal	stay in	surf the Internet
make a phone call	go to a concert	go on

Max: Hi Lisa, what were you doing at 7 p.m. yesterday?

Lisa: I (0.) was going out for a meal with my sister. Sometimes, it's good to go out after you have just spent the whole day (1) _____.

Max: Yes, it's true. And you know what? I (2) _____ with Jack this morning and he wanted to invite us to his brother's concert next month. (3) _____ you ever _____?

Lisa: No, I haven't. But I'm really excited now. I will (4) _____ to find some tips when going to a concert.

Max: Oh, you just need to (5) _____ Facebook. There are many reviews from people all around the world.

Exercise 3: Circle the correct answer

0. Helen is like a princess in a family story / fairy tale / detective.

1. The Egyptians were great inventors / inventions / developers. Some of their inventions are still useful until today.

2. The elephant seal / stick insect / chameleon looks like a branch on the tree.

3. The chirping / humming / howling of cicadas let us know when the summer comes.
4. Those travellers need to find a shelter / mining / hunter to get through this night.
5. **Reptiles / Amphibians / Mammals** give birth to babies, not eggs and feed them on milk from their bodies.

Exercise 4: Complete the words and match them with their definitions

0. a person who lives in a particular place	A. <u>res</u><u>i</u><u>d</u><u>e</u><u>nt</u>
1. a person who buys and sells goods	B. <u>i</u><u>ve</u><u>—</u><u>ig</u><u>—</u><u>t</u><u>e</u>
2. a large fish with silver skin and pink flesh that lives in the sea but swims up rivers to lay its eggs	C. <u>u</u><u>—</u><u>y</u>
3. get things from different places and put them together in one place	D. <u>g</u><u>—</u><u>t</u><u>—</u><u>e</u><u>—</u>
4. try to find out the truth about or the cause of something such as a crime	E. <u>—</u><u>e</u><u>r</u><u>—</u><u>h</u><u>a</u><u>—</u><u>t</u><u>s</u>
5. a friend	F. <u>—</u><u>a</u><u>—</u><u>m</u><u>—</u><u>n</u>

0. A	1.	2.	3.	4.	5.
------	----	----	----	----	----

Exercise 5: Complete the sentences using PAST SIMPLE and PAST CONTINUOUS with given words

0. *Ancient Egyptians / preserve / dead bodies / with salt.*
→ *Ancient Egyptians preserved dead bodies with salt.*
1. The baby girl / throw / a tantrum / at that time yesterday.
→ _____.
2. People / go to / a colosseum / for entertainment / years ago.
→ _____.
3. When / my family / clean / my sister / break / a plant holder.
→ _____.
4. The primatologist / give / a speech / at the new centre / 9 a.m. last Monday.
→ _____.
5. Lily / go out / with friends / while / her husband / play / football.
→ _____.

Exercise 1: Write the correct verb forms using Gerund or To - infinitive

0. The dolphins kept swimming (**swim**) with them.

1. The students must practise _____ (**speak**) English harder for the upcoming test.

2. She enjoys _____ (**watch**) films alone.

3. Have you finished _____ (**do**) your homework yet?

4. The boy band is planning _____ (**hold**) a concert in Vietnam.

5. My sister is preparing _____ (**spend**) her holiday with friends.

Exercise 2: Circle the correct answer

0. Dinosaurs went _____ a long time ago.
 A. **extinct** B. **lonely** C. **polite** D. **riddle**

1. His daughters used _____ to make some cute little animals.
A. **clay** B. **rock** C. **needle** D. **charcoal**

2. We have felt a little bit _____ since we left our home.
A. **homesick** B. **bouncy** C. **patient** D. **frilly**

3. Alex hired some good _____ to follow two suspicious men who are involved in that case.
A. **sloths** B. **detectives** C. **criminals** D. **riddles**

4. The rain was heavy and lightning _____ in some places.
A. **yawned** B. **twirled** C. **cut** D. **flashed**

5. I need _____ to examine his activities from the opposite building.
A. **board books** B. **binoculars** C. **needles** D. **caravans**

Mọi ý kiến đóng góp của phụ huynh sẽ là động lực để Starlink nâng cao chất lượng đào tạo. Mọi bố mẹ quét mã ở đây để thực hiện khảo sát!

